TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 06/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Thanh Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Nhất

2. Bà Nguyễn Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/04/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST ngày 16/03/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST – HS ngày 23/03/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Thị Hằng P**, sinh năm 1971; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 20, ngách 03, ngõ 23, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé xổ số; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố: Chu Oanh H, sinh năm 1946 (đã chết); Mẹ: Lê Thị Hậu, sinh năm 1950; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1972 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 10 tháng tù về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2021.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC ngày 03/01/2013 của Công an phường Trần Phú, thành phố B phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được thay thế bằng biện pháp bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH14, ngõ 179, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Khắc Hà, sinh năm 1957. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH13, ngõ 83, đường Huyền Quang, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

2. Ông Bùi Đình H, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH02, ngõ 241, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Thị Hằng P, sinh năm 1971 trú tại số nH20, ngách 3, ngõ 23 đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố B là đối tượng đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xử phạt P 10 tháng tù về tội đánh bạc. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, P có hợp đồng làm đại lý bán xổ số cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết B. Hàng này, P bán xổ số tại khu vực vỉa hè đầu ngõ 235, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B. Ngoài việc bán xổ số, P còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với những người có nhu cầu.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 20/12/2021, khi P đang ngồi bán xổ số tại địa chỉ trên thì ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964, trú tại số nH14, ngõ 179, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B đến đặt vấn đề mua số lô, số đề, P đồng ý. Ông S mua số đề hai cửa (giải đặc biệt và giải nhất) số 33, 99 mỗi số 30.000 đồng; số 53 là 12.000 đồng; số lô 33, 53 mỗi số 05 điểm (mỗi điểm lô tương ứng 23.000 đồng). Tổng số tiền mua số lô, số đề của ông S ghi trên cáp là 374.000 đồng. P bớt cho ông S 24.000 đồng nên ông S chỉ phải trả P 350.000 đồng. P nhận tiền và ghi các số lô đề mà ông S mua vào mặt sau tờ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ghi ngày 25/8/2021. Khi P và S đang có hành vi mua bán số lô, số đề thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ tiến hành kiểm tra, lập biên bản về hành vi đánh bạc. Thu giữ số vật chứng gồm:

- 01 tờ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 25/8/2021 mặt sau có ghi các con số lô, số đề bằng bút mực màu đen (có chữ ký xác nhận của Chu Thị Hằng P).

- 01 chiếc bút mục màu đen Tizo;

- 350.000 đồng là tiền P đánh bạc với ông S. Ngoài ra còn tạm giữ trong ví của P số tiền 4.997.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng lắp sim thuê bao số 0566.400.255 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu bạc lắp sim thuê bao số 0982.406.885 của Chu Thị Hằng P.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen lắp sim thuê bao số 0915.363.144 của Nguyễn Văn S.

Công an phường Hoàng Văn Thụ đã bàn giao tài liệu, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bức Giang đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với P về hành vi đánh bạc.

Ngày 22/12/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ số, chữ ký và chữ viết trên tờ cáp đề đã thu giữ. Tại kết luận giám định số 2107/KL-KTHS ngày 27/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: "Chữ ký, chữ viết (chữ số) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Chu Thị Hằng P trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) ***là do cùng một người ký, viết ra***."

Ngoài hành vi đánh bạc với Nguyễn Văn S thì P còn bán số lô, số đề cho một số người không xác định được tên và địa chỉ trong ngày 20/12/2021 thể hiện trên tờ cáp tổng đã thu giữ, cụ thể như sau:

- Dạng đề đánh giải đặc biệt gồm: 08- 10.000 đồng; 61, 62, 69, 26, 16, 94- mỗi số 30.000 đồng; 61- 50.000 đồng; đuôi 0 (00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90) - mỗi số 10.000 đồng; 00 - 20.000 đồng; 07- 100.000 đồng; 09, 05 - mỗi số 20.000 đồng; 76- 25.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp là 525.000 đồng, P trừ 20% tiền cho người chơi nên thực tế chỉ thu được 420.000 đồng.

- Dạng đề đánh giải nhất gồm: 06, 16, 26, 242 (24,42), 464(46,64), 22, 66, 27- mỗi số 20.000 đồng; 26, 66, 22- mỗi số 50.000 đồng; đuôi 7 (07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97)- mỗi số 10.000 đồng; 71, 73- mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp là 490.000 đồng, P trừ 20% tiền cho người chơi nên thực tế chỉ thu được 392.000 đồng.

- Dạng đề đánh hai cửa gồm: 74- 12.000 đồng; 00- 40.000 đồng; 83- 60.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp là 224.000 đồng, P trừ 20% tiền cho người chơi nên thực tế chỉ thu được 180.000 đồng.

- Dạng đánh lô gồm: 50, 51- mỗi số 05 điểm; 77- 20 điểm. Tổng số tiền là 690.000 đồng, P thu đủ của khách.

Tổng số tiền đánh bạc của P ngày 20/12/2021 là 2.303.000 đồng. P đã thu của những người đánh bạc được tổng số tiền 2.032.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT - VKS ngày 13/03/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Chu Thị Hằng P ra trước Tòa án nhân dân thành phố B để xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Chu Thị Hằng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với 02 điện thoại bị thu giữ và số tiền 3.315.000 đồng (trong tổng số tiền bị thu giữ 4.997.000 đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được xin lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt được Hội đồng xét xử công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Thị Hằng P phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Thị Hằng P từ 6 đến 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ đi học nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút mực màu đen nhãn hiệu Tizo

+ Tịch thu sung công quỹ nHnước số tiền 350.000 đồng.

+ Truy thu sung công quỹ nHnước số tiền 1.682.000 đồng

+ Trả lại cho bị cáo P 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng lắp sim thuê bao số 0566.400.255, số Imel 353313076857887; 01 chiếc điện thoại di

động Iphone X màu bạc lắp sim thuê bao số 0982.406.885, số Imel 353044090108284 và số tiền 3.315.000 đồng nhưng được giữ lại tiền để đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra, cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để buộc bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Chu Thị Hằng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Chu Thị Hằng P đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Ngày 20/12/2021, tại khu vực vỉa hè đầu ngõ 235, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, Chu Thị Hằng P có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề với Nguyễn Văn S thì bị Công an phường Hoàng Văn Thụ phát hiện lập biên bản. Kết quả điều tra xác định tổng số tiền P đánh bạc trong ngày 20/12/2021 là 2.303.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Chu Thị Hằng P đã cấu thành tội "Đánh bạc". Bị cáo đã có tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục đánh bạc với số tiền 2.303.000 đồng. Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, đánh bạc cũng là một trong những nguyên nhân kéo theo các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, lừa đảo… và ảnh hưởng lớn đến hạnh phúc gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại trực tiếp đến trật tự xã hội, trật tự trị an tại địa P, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do số tiền bị cáo đánh bạc không lớn. Bản thân bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và nhận ra hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai. Do vậy, mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ và điều kiện kinh tế khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút mực màu đen nhãn hiệu Tizo do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ nHnước số tiền 350.000 đồng là số tiền đánh bạc giữa bị cáo P và ông S.

+ Truy thu sung công quỹ nHnước số tiền 1.682.000 đồng là số tiền thực tế bị cáo P đánh bạc với những người bị cáo không biết tên.

+ Trả lại cho bị cáo P 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng lắp sim thuê bao số 0566.400.255, số Imel 353313076857887; 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu bạc lắp sim thuê bao số 0982.406.885, số Imel 353044090108284 và số tiền 3.315.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng được giữ lại tiền để đảm bảo công tác thi hành án.

[11] Đối với Nguyễn Văn S có hành vi đánh bạc nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với những người khách đến mua số lô, số đề P đều không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro là của Nguyễn Văn S không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát Điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho Nguyễn Văn S là có căn cứ.

[12] Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự để buộc bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Chu Thị Hằng P 06 (sáu)** tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ 20/12/2021 đến 29/12/2021.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút mực màu đen nhãn hiệu Tizo

+ Tịch thu sung công quỹ nHnước số tiền 350.000 đồng.

+ Truy thu sung công quỹ nHnước đối với bị cáo P số tiền 1.682.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo P 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng lắp sim thuê bao số 0566.400.255, số Imel 353313076857887; 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu bạc lắp sim thuê bao số 0982.406.885, số Imel 353044090108284 và số tiền 3.315.000 đồng nhưng được giữ lại tiền để đảm bảo công tác thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND tỉnh B.
- VKSND thành phố B(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an thành phố B;
- Bị cáo, người liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thị Thanh Quyên

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tư **Nguyễn Thị Vượng** **Lương Thị Thanh Quyên**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1 b);
-VKSND tỉnh B.
- VKSND thành phố B(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an thành phố B;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thị Thanh Quyên